

Chăm sóc quản lý

Thường xuyên vệ sinh lòng bè thông thoáng.

Cho cá ăn thức ăn tự chế hoặc thức ăn công nghiệp 2 lần/ngày vào 8h và 17h.

Khẩu phần thức ăn trong ngày

Kích cỡ cá nuôi (g)	Tỷ lệ đậm (%)	Tỷ lệ cho ăn (%)
50 - 100	28	6 - 8
100 - 300	28	4 - 6
300 - 600	26	3 - 5
600 - 1500	18	2 - 3

Cho cá ăn ngày 2 lần: 8h và 17h



Lồng nuôi cá tra thương phẩm

Lưu cá tra qua đòng

Lưu cá tra qua đòng tại hồ chứa

Thời điểm thả cá vào tháng 10-11.

Kích cỡ thả: Từ 20-100g/con

Mật độ thả: 150-200con/m³

Lưu cá tra qua đòng tại ao đất

Nhà trú đòng thiết kế sao cho mái che phủ toàn

bộ ao nuôi. Khung nhà làm bằng tre, dùng nylon làm mái che. Nhà lắp hệ thống sục khí và lò nung nhiệt nước ao.

Chuẩn bị ao như ao nuôi cá thông thường, nước ao cấp đạt độ sâu 1,5-2m.

Thả cá: Mật độ thả 5-10 con/m². Thời gian thả tháng 10 (âm lịch). Kích cỡ cá thả 50-200g/con.

Cho cá ăn thức ăn công nghiệp có độ đậm 28-30%.

Chăm sóc: Những ngày nhiệt độ xuống thấp dưới 15°C, nâng nhiệt nước bằng lò nung nhiệt, đóng kín cửa nhà trú. Trong mùa đòng mây sục khí hoạt động từ 10h đến 6h (ngày hôm sau).



Thu hoạch cá nuôi trong ao

Phòng và trị bệnh

Nuôi lồng:

Treo túi vôi trong lồng 2kg/m³, Xanh m a l a c h i t

(green mala-

chite) 1g/m³. Mùa đòng, đòng xuân treo 2 lần/tháng, mùa hè 1 lần/tháng.

Nuôi ao: Thường xuyên vệ sinh ao, bờ ao. Ao cả thương phẩm thay nước 2 lần/tháng. Phòng bệnh ký sinh trùng, nấm bằng vôi, giữ môi trường trong ao sạch

VIỆN NGHIÊN CỨU NUÔI TRỒNG THỦY SẢN I

Đình Bảng - Từ Sơn - Bắc Ninh

Điện thoại: 04-8781084 • Fax: 04-8285798

BỘ THỦY SẢN

VIỆN NGHIÊN CỨU NUÔI TRỒNG THỦY SẢN 1

CÔNG NGHỆ NUÔI

CÁ TRA

Pangasius hypophthalmus (Sauvage, 1878)

TÀI CÁCH TÌNH MIỀN BẮC



CÔNG NGHỆ LÀ SẴN PHẨM NGHIÊN CỨU
KHOA HỌC CẤP BỘ DO SUFA TÀI TRỢ

Cá tra (*Pangasius hypophthalmus*) có xuất xứ từ sông Mê Kông, đã được ngư dân Nam Bộ thuần hoá, cho sinh sản nhân tạo và nuôi từ lâu. Cá tra lớn nhanh, có giá trị kinh tế cao và là đối tượng nuôi nước ngọt xuất khẩu hiện nay ở nước ta.

Ở Việt Nam cá tra phân bố rộng rãi ở lưu vực sông Mê Kông, nhưng cá tra không phân bố tự nhiên ở miền Bắc, nơi có khí hậu lạnh vào mùa đông.

Kỹ thuật nuôi cá tra trong ao đất, lồng bè và kỹ thuật lưu giữ cá qua đông sẽ là những cơ sở vững chắc để nuôi cá tra ở miền bắc Việt Nam, góp phần vào sự đa dạng hoá đối tượng nuôi có tiềm năng xuất khẩu.

Ương cá tra trong ao đất

Chuẩn bị ao

Diện tích 100-500 m², có cống cấp thoát nước, độ sâu nước ao từ 1,2-1,5 m, bùn đáy ao dày 20-30 cm. Cẩn tát cạn ao, vét bùn tu sửa bờ. bón vôi 8-12 kg/100m², phân chuồng 30-35 kg/ 100m². Nước cấp cần được lọc qua lưới có cỡ mắt 1-2 mm.

Kích thước, mật độ cá thả và mùa vụ ương



Chọn cá khỏe mạnh, không bệnh tật, dị hình, xây xát, kích cỡ cá hương 0,1- 0,3 g/con.

Lựa chọn cá để ương

Mật độ thả 50-60 con/m².

Mùa vụ ương từ tháng 3 đến tháng 9, 10 (âm lịch).

Chăm sóc quản lý, cho ăn

Dùng thức ăn tự chế có độ đậm 28%, cho ăn 3 lần/ngày, lượng thức ăn bằng 8-10% trọng lượng quần đàn.

Thường xuyên kiểm tra ao, phát cỏ dại và diệt trừ địch hại như ếch, rắn...

Nuôi cá tra thương phẩm trong ao đất

Chuẩn bị ao nuôi

Bơm cạn, tẩy dọn và vét bớt lớp bùn đáy. Tẩy vôi 8-12 kg/100m², phơi đáy ao 2-3 ngày. Bón lót 30-35 kg phân chuồng/100m².



Chuẩn bị ao nuôi

Kích cỡ cá giống, mật độ thả

Chọn cá khỏe mạnh, không bệnh tật, trọng lượng trung bình 50-100g/con. Mật độ thả 5-7 con/m².

Chăm sóc quản lý

Thay nước 2 lần/tuần, lượng nước thay 1/4-1/3 tổng lượng nước trong ao. Vệ sinh ao nuôi, phát quang cỏ dại.

Lượng thức ăn cho cá ăn trong ngày

Kích cỡ cá (g/con)	Tỷ lệ đậm (%)	Tỷ lệ cho ăn (%)
50 - 100	28	5 - 7
100 - 300	26	4 - 5
300 - 600	22	3 - 4
600 - 1500	18	2 - 3

Cho cá ăn ngày 2 lần: 8h và 17h.

Nuôi cá tra thương phẩm trong lồng

Chọn vị trí, chuẩn bị lồng nuôi, mùa vụ

Nuôi tại hồ chứa nên chọn vị trí có độ sâu tối thiểu khi mực nước hồ thấp nhất từ 4 -5m.

Trên sông chọn nơi nước chảy ổn định không có dòng nước chảy xoáy, lưu tốc 0,5-1 m/s. Nuôi ở khu vực nguồn nước không ô nhiễm, không bị nguồn nước thải đổ trực tiếp vào.

Lồng nuôi gồm 2 phần: Khung phao làm bằng tre

gỗ, hoặc sắt; phao làm bằng thùng phi bằng nhựa hoặc bằng sắt.



Lắp khung lồng

Lồng nuôi có kích cỡ 2 x 2 x 2m

Mùa vụ thả: tháng 3 và 4 (âm lịch).

Tiêu chuẩn cá giống

Kích cỡ cá thả 50-100g/con. Cá giống khỏe mạnh, không bệnh tật không xây xát.